

NGHỊ ĐỊNH THƯ
VỀ
YÊU CẦU KIỂM DỊCH THỰC VẬT
ĐỐI VỚI QUẢ CHANH LEO TƯƠI XUẤT KHẨU
TỪ VIỆT NAM SANG TRUNG QUỐC
GIỮA
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
TỔNG CỤC HẢI QUAN
NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Để xuất khẩu quả chanh leo tươi từ Việt Nam sang Trung Quốc một cách an toàn, căn cứ vào kết quả phân tích nguy cơ dịch hại, Bộ Nông nghiệp và Môi trường của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là "MAE") và Tổng cục Hải quan của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (sau đây gọi là "GACC"), sau đây gọi là “các bên”, đã trao đổi quan điểm và thống nhất như sau:

Điều 1. Điều khoản chung

Quả chanh leo tươi (*Passiflora edulis*) xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc (sau đây gọi tắt là "chanh leo"), sẽ phải tuân thủ các luật, quy định và tiêu chuẩn liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm của Trung Quốc cũng như các yêu cầu nêu trong Nghị định thư này, và không nhầm các đối tượng kiểm dịch thực vật mà phía Trung Quốc quan tâm (Phụ lục đính kèm).

Nghị định thư này chỉ đề cập đến các yêu cầu về kiểm dịch thực vật. Các tiêu chuẩn và yêu cầu khác như tiêu chuẩn liên quan đến sức khỏe con người (ví dụ: tiêu chuẩn an toàn thực phẩm quốc gia của Trung Quốc), không nằm trong Nghị định thư này cũng có thể được áp dụng cho chanh leo của Việt Nam.

Điều 2. Đăng ký

Tất cả các vùng trồng cũng như các cơ sở đóng gói chanh leo nếu muốn xuất khẩu sang Trung Quốc phải được đăng ký với MAE và được cả MAE và GACC phê duyệt. Thông tin đăng ký phải bao gồm tên, địa chỉ và mã số, để khi phát hiện có sản phẩm

không tuân thủ các yêu cầu của Nghị định thư này thì có thể truy xuất nguồn gốc một cách chính xác. Trước khi bắt đầu xuất khẩu, MAE phải gửi cho GACC danh sách vùng trồng và cơ sở đóng gói đã đăng ký để phê duyệt, danh sách này sau đó sẽ được cập nhật thường xuyên. Danh sách này sẽ được đăng trên website của GACC.

Điều 3. Quản lý vùng trồng

Dưới sự giám sát của MAE, tất cả vùng trồng đã đăng ký xuất khẩu sang Trung Quốc phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc, áp dụng Thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và đảm bảo các điều kiện vệ sinh như duy trì tốt môi trường sản xuất tốt cách xa nguồn ô nhiễm, loại bỏ ngay những quả rụng và thối hỏng. Phải áp dụng chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), bao gồm giám sát sinh vật gây hại thường xuyên, phòng trừ bằng biện pháp vật lý, hóa học hoặc sinh học; và các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát sinh vật gây hại khác.

Theo Tiêu chuẩn quốc tế số 6 về các biện pháp kiểm dịch thực vật (ISPM 6), MAE phải thực hiện chương trình quản lý để giám sát vùng trồng đối với các loài là đối tượng kiểm dịch thực vật tại vùng trồng mà Trung Quốc quan tâm (Phụ lục đính kèm) trong suốt vụ sản xuất chanh leo. Để giám sát và thu thập sinh vật gây hại, ngoài biện pháp kiểm tra bằng mắt thường, sẽ áp dụng một số biện pháp hóa - lý tại vùng trồng như: sử dụng bẫy pheromone hoặc bẫy dính màu vàng để giám sát ruồi đục quả (*Bactrocera correcta*), rệp sáp (*Planococcus minor*, *Pseudococcus longispinus*) trên quả, cành, thân và lá. Nếu phát hiện triệu chứng bệnh (*Lasiodiplodia theobromae* và *Globisporangium splendens*) thì phải lấy mẫu và gửi đến phòng thí nghiệm để giám định. Nếu phát hiện các loài đối tượng kiểm dịch thực vật mà Trung Quốc quan tâm thì phải áp dụng ngay các biện pháp phòng trừ.

Các hoạt động giám sát và quản lý vùng trồng phục vụ xuất khẩu phải được thực hiện theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật am hiểu về lĩnh vực kiểm dịch thực vật và cán bộ kỹ thuật phải được tập huấn bởi MAE hoặc đơn vị do MAE ủy quyền.

Tất cả vùng trồng phải lưu giữ hồ sơ giám sát và kiểm soát sinh vật gây hại, hồ sơ này sẽ được cung cấp cho GACC khi có yêu cầu. Hồ sơ phòng trừ sinh vật gây hại bằng biện pháp hóa học phải ghi các thông tin cụ thể, bao gồm tên thuốc, hoạt chất, ngày sử dụng và liều lượng sử dụng trong quá trình canh tác.

Điều 4. Đóng gói và sơ chế

Cán bộ của MAE hoặc cán bộ được MAE ủy quyền sẽ giám sát quy trình sơ chế và đóng gói chanh leo xuất khẩu sang Trung Quốc.

Cơ sở đóng gói phải có nền cứng sạch sẽ, vệ sinh, có khu vực chứa nguyên liệu và kho thành phẩm. Các cơ sở đóng gói đã đăng ký phải xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc để đảm bảo rằng chanh leo xuất khẩu sang Trung Quốc có thể được truy xuất ngược tới các vùng trồng đã đăng ký, bao gồm hồ sơ về ngày chế biến và đóng gói, tên vùng trồng hoặc mã số, khối lượng nhập nguyên liệu, ngày xuất khẩu, khối lượng xuất khẩu, nước đến, số container và các thông tin khác.

Các khu chế biến, xử lý, bảo quản và khu chức năng phải riêng biệt, được bố trí hợp lý và tách biệt với khu vực sinh hoạt.

Trong quá trình đóng gói, chanh leo phải được lựa chọn, phân loại và làm sạch để loại bỏ những quả bị bệnh, côn trùng, những quả, lá, thân hoặc các tàn dư thực vật khác bị thối, biến dạng, sau đó làm sạch bề mặt quả bằng súng hơi hoặc súng nước áp suất cao... Nếu cần thiết, dùng vải bông mềm, sạch để lau chanh leo bằng tay, loại bỏ trứng, bào tử bệnh trên bề mặt quả một cách hiệu quả, cũng như khử trùng bằng thuốc diệt nấm sau thu hoạch để đảm bảo chanh leo xuất khẩu đến Trung Quốc không nhiễm các loài đối tượng kiểm dịch thực vật mà Trung Quốc quan tâm hoặc các tạp chất khác.

Vật liệu đóng gói chanh leo phải sạch, vệ sinh, chưa qua sử dụng và tuân thủ các yêu cầu về vệ sinh và sức khỏe cây trồng của Trung Quốc. Vật liệu đóng gói bằng gỗ phải tuân thủ Tiêu chuẩn quốc tế số 15 về các biện pháp kiểm dịch thực vật (ISPM 15).

Nếu cần bảo quản, ngay sau khi đóng gói, chanh leo phải được bảo quản trong kho chứa riêng biệt để ngăn ngừa lây nhiễm sinh vật gây hại.

Trên mỗi hộp phải dán nhãn bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh, gồm tên quả, giống, nước xuất khẩu, nơi sản xuất, tên hoặc mã số vùng trồng, tên hoặc mã số cơ sở đóng gói... Đồng thời, trên mỗi hộp và pallet phải ghi dòng chữ “Exported to the People’s Republic of China” hoặc dòng chữ “输往中华人民共和国”.

Điều 5. Kiểm tra và kiểm dịch trước khi xuất khẩu

Trong năm đầu tiên kể từ ngày Nghị định thư này có hiệu lực, cán bộ của MAE phải tiến hành kiểm tra kiểm dịch thực vật, lấy mẫu 2%. Nếu trong năm đầu tiên này

không phát hiện vi phạm về kiểm dịch thực vật thì tỷ lệ lấy mẫu sẽ giảm xuống 1%. Nếu phát hiện thấy đối tượng kiểm dịch thực vật còn sống, lá hoặc đất thì toàn bộ lô hàng không được xuất khẩu sang Trung Quốc. Trong một số trường hợp, vùng trồng hoặc/và cơ sở đóng gói liên quan sẽ không được xuất khẩu chanh leo sang Trung Quốc trong thời gian còn lại của mùa vụ. MAE sẽ tiến hành điều tra nguyên nhân và áp dụng các biện pháp khắc phục hiệu quả. Đồng thời, hồ sơ về trường hợp phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật phải được lưu giữ và cung cấp theo yêu cầu của GACC. Sau khi hoàn tất công tác kiểm dịch, MAE sẽ cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho lô hàng đã được phê duyệt theo Tiêu chuẩn quốc tế số 12 về các biện pháp kiểm dịch thực vật (ISPM 12), trong đó ghi tên đăng ký hoặc mã số vùng trồng và mã số cơ sở đóng gói. Trong phần khai báo bổ sung của Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật phải ghi dòng chữ: *“This consignment of passion fruits complies with the requirements specified in the Protocol on Phytosanitary Requirements for Export of Fresh Passion Fruits from Viet Nam to China, and is free from quarantine pests of concern to China.”*

Điều 6. Kiểm dịch tại cửa khẩu nhập

Chanh leo của Việt Nam sẽ được nhập khẩu qua tất cả các cửa khẩu của Trung Quốc được GACC cho phép nhập khẩu trái cây.

Khi chanh leo tới cửa khẩu nhập của Trung Quốc, Hải quan Trung Quốc sẽ kiểm tra giấy tờ, hồ sơ liên quan và hoàn tất quá trình kiểm tra và kiểm dịch.

Những lô hàng chanh leo từ các vùng trồng hoặc cơ sở đóng gói không được phê duyệt sẽ không được nhập khẩu vào Trung Quốc.

Trong trường hợp phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật còn sống tại phụ lục đính kèm hoặc đối tượng kiểm dịch thực vật mới, hoặc phát hiện lẫn đất, tàn dư thực vật thì lô hàng sẽ bị từ chối nhập khẩu, tiêu hủy hoặc áp dụng biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật.

Trong trường hợp phát hiện lô hàng không phù hợp với tiêu chuẩn an toàn thực phẩm quốc gia của Trung Quốc, lô hàng sẽ bị từ chối nhập khẩu hoặc tiêu hủy.

GACC sẽ thông báo cho MAE các trường hợp không tuân thủ và trong một số trường hợp sẽ tạm dừng nhập khẩu chanh leo từ vùng trồng và/hoặc cơ sở đóng gói liên quan trong thời gian còn lại của mùa vụ. MAE phải điều tra nguyên nhân không tuân

thủ và đôn đốc các vùng trồng và/hoặc cơ sở đóng gói có liên quan khắc phục cho đến khi các biện pháp khắc phục liên quan được thực hiện hiệu quả và được GACC công nhận.

Điều 7. Kiểm tra tuân thủ

Trong năm đầu tiên thực hiện Nghị định thư này, với sự hỗ trợ của MAE, GACC sẽ tổ chức kiểm tra thực địa hoặc kiểm tra trực tuyến để xác nhận xem hệ thống quản lý chanh leo xuất khẩu sang Trung Quốc có phù hợp với các yêu cầu của Nghị định thư này hay không.

Điều 8. Đánh giá bổ sung

Căn cứ thông tin cập nhật về tình trạng sinh vật gây hại trên chanh leo ở Việt Nam và thông tin phát hiện sinh vật gây hại trên lô hàng nhập khẩu, GACC sẽ tiến hành phân tích nguy cơ dịch hại bổ sung và sẽ thảo luận, thống nhất với MAE trong trường hợp điều chỉnh danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật và các biện pháp kiểm dịch liên quan.

Trong trường hợp cần thiết, GACC có thể cử chuyên gia đến Việt Nam để đánh giá bổ sung, bao gồm cả kiểm tra thực địa. Mọi chi phí nào liên quan đến cuộc kiểm tra này, trong đó bao gồm cả chi phí đi lại, chi phí ăn ở... sẽ do phía Việt Nam chi trả. Sau đó, Nghị định thư sẽ được sửa đổi dựa trên kết quả của cuộc kiểm tra này và với sự thống nhất của cả hai bên.

Điều 9. Thực hiện Nghị định thư

Nghị định thư này có hiệu lực từ ngày ký và kéo dài trong 5 năm, trừ khi một trong hai bên thông báo bằng văn bản cho bên kia ít nhất 3 tháng trước ngày hết hiệu lực về ý định sửa đổi hoặc chấm dứt Nghị định thư này. Nghị định thư này sẽ tự động gia hạn hiệu lực theo chu kỳ 5 năm.

Sau khi đạt được thỏa thuận bằng văn bản, có thể tiến hành sửa đổi các điều khoản của Nghị định thư này thông qua tham vấn lẫn nhau. Nếu một trong hai bên muốn chấm dứt thực hiện Nghị định thư thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước ít nhất 6 tháng.

Nghị định thư này được hai bên ký tại Hà Nội, vào ngày 15/4/2025, lập thành 2 bản chính bằng 3 ngôn ngữ, gồm tiếng Trung, tiếng Việt, và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt trong cách giải thích, bản tiếng Anh sẽ có giá trị quyết định.

Đại diện của
Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam



Ông Đỗ Đức Duy
BỘ TRƯỞNG

Đại diện của
Tổng cục Hải quan
Nước Cộng hòa Nhân dân
Trung Hoa



Ông Meijun SUN
Tổng Cục trưởng

Phụ lục

Danh sách các đối tượng kiểm dịch mà Trung Quốc quan tâm

1. *Bactrocera correcta*
2. *Planococcus minor*
3. *Pseudococcus longispinus*
4. *Lasiodiplodia theobromae*
5. *Globisporangium splendens*